

Số: 58 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy định pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ.

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND tỉnh về kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi năm 2024.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1946/TTr-STNMT ngày 23/4/2024, UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét thống nhất xây dựng Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai thì: " Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng".

Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi, bổ sung Điều 7 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014), quy định "Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai thì phải được HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thông qua trước khi Ủy

ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện”.

Thời gian qua, nhiều địa phương, đơn vị đã gửi đăng ký, bổ sung nhiều công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác để kịp thời triển khai thực hiện trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024.

Như vậy, việc HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tránh tình trạng giao đất, cho thuê đất mà chủ đầu tư không có khả năng thực hiện dự án dẫn đến lãng phí đất đai trong quá trình thực hiện.

2. Quan điểm

- Xác định các danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (*quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai*): Được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo hướng dẫn tại Điều 36 Thông tư số 01/2021/TT-BNTMT ngày 12/4/2021.

- Danh mục công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ (*quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai*); đảm bảo các điều kiện, tiêu chí như: Dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư hoặc được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực theo quy định của pháp luật đầu tư; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt (*về vị trí, diện tích, loại đất*); phải có trong danh mục kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được phê duyệt và các nội dung khác liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ); ý kiến kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 13 của HĐND tỉnh Khóa XIII (ngày 15/3/2023), được nêu tại Báo cáo số 145/BC-HĐND ngày 20/7/2023 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Thông báo số 01/TB-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

- UBND tỉnh căn cứ các quy định của Trung ương, ban hành văn bản

chỉ đạo triển khai thực hiện lập danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc các địa phương lập hồ sơ bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp kết quả các công trình, dự án cấp tỉnh từ kết quả các công trình, dự án của UBND cấp huyện đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất trong năm 2024.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý triển khai thực hiện

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

- Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai; Quyết định số 2028/QĐ-BTNMT ngày 22/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai.

2. Kết quả thực hiện lập các danh mục bổ sung công trình, dự án năm 2024

a) Danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất (*thuộc khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai*) trong năm 2024.

b) Danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ (*thuộc quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai*) trong năm 2024.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, trong đó bao gồm danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất và danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp lần thứ 23, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khoá XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN445.



Trần Phước Hiền